

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG GIAO TIẾP CHO HỌC SINH Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC TRUNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP

Phạm Thị Thanh Trúc
Học viên cao học – Trường Đại học Trà Vinh

Tóm tắt: Từ kết quả nghiên cứu; bài viết trình bày một số vấn đề về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh tiểu học tại Trường Tiểu học Trung An, tỉnh Đồng Tháp; qua đó đề xuất một số biện pháp quản lý; nhằm tăng cường hiệu quả của hoạt động GD KNGT cho HS; góp phần bồi dưỡng và phát triển nhân cách HS theo hướng toàn diện và bền vững.

Từ khóa: Quản lý, hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp, tiểu học Trường Tiểu học Trung An, tỉnh Đồng Tháp

MANAGEMENT OF COMMUNICATION SKILLS EDUCATION ACTIVITIES FOR STUDENTS AT TRUNG AN PRIMARY SCHOOL, DONG THAP PROVINCE

Phạm Thị Thanh Trúc
Postgraduate Student - Tra Vinh University

Abstract: From the research results; the article presents a number of issues on the management of communication skills education activities for primary school students at Trung An Primary School, Dong Thap province; thereby proposing a number of management measures; to enhance the effectiveness of communication skills education activities for students; contributing to the comprehensive and sustainable development of students' personalities.

Keywords: Management, communication skills education activities, primary school Trung An Primary School, Dong Thap province

Nhận bài: 09/08/2025

Phản biện: 10/09/2025

Duyệt đăng: 14/09/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục kỹ năng giao tiếp (KNGT) ở bậc tiểu học giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành nhân cách, giúp học sinh tự tin trong học tập, rèn luyện năng lực hợp tác, chia sẻ và giải quyết vấn đề – những kỹ năng sống thiết yếu trong thế kỷ 21. Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều học sinh tiểu học còn hạn chế về khả năng diễn đạt, thiếu tự tin, ngại giao tiếp hoặc có biểu hiện chưa phù hợp. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc thiếu cơ hội rèn luyện, thiếu định hướng giáo dục bài bản và sự phối hợp chưa đồng bộ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tại Trường Tiểu học Trung An (Đồng Tháp), vấn đề này càng bức thiết do đặc thù học sinh chủ yếu là con em công nhân, cha mẹ ít có điều kiện chăm sóc, định hướng giao tiếp. Thói quen lạm dụng thiết bị điện tử cũng làm suy giảm khả năng giao tiếp trực diện, ảnh hưởng đến sự phát triển tự nhiên của kỹ năng này. Trong khi đó, công tác quản lý hoạt động GD KNGT tại trường chưa được quan tâm đúng mức, các hoạt động diễn ra rời rạc, thiếu thống nhất về mục tiêu, nội dung và phương pháp. Hoạt động ngoại khóa chưa khai thác hiệu quả, nguồn tài liệu và hướng dẫn sư phạm còn hạn chế, sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục chưa chặt chẽ. Trước thực tiễn đó, bài viết đề xuất một số biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả GD KNGT tại trường, góp phần phát triển toàn diện và bền vững nhân cách học sinh tiểu học.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp của học sinh Trường Tiểu học Trung An, tỉnh Đồng Tháp

Sau khi xử lý kết quả khảo sát thực trạng của đề tài nghiên cứu tại Trường Tiểu học Trung An, tỉnh Đồng Tháp, tác giả có một số đánh giá kết quả như sau:

Trường Tiểu học Trung An tọa lạc tại tỉnh lộ 870B (nay là đường Phạm Hùng), thuộc khu phố 8, phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp. Đây là một cơ sở giáo dục trong khu vực vùng ven đô thị, có vai trò quan trọng trong công tác nâng cao dân trí và đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của con em nhân dân địa phương. Hầu hết cư dân tại đây sinh sống bằng nghề trồng trọt, chăn nuôi, tiểu thủ công nghiệp và làm việc trong các khu công nghiệp lân cận.

Về nguồn nhân lực, đội ngũ GV của trường hiện nay có trình độ đào tạo phù hợp, trong đó 87,3% đạt chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019. Các GV không chỉ có kinh nghiệm giảng dạy mà còn chủ động đổi mới phương pháp, chú trọng bồi dưỡng phẩm chất và năng lực cho HS theo định hướng Chương trình GDPT 2018. Quy mô lớp học hợp lý cùng đội ngũ ổn định là những yếu tố tạo nền tảng thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, đặc

biệt là GD KNGT, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện tại địa phương.

Trường cũng nhận được sự quan tâm và hỗ trợ tích cực từ các cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền địa phương. Môi trường sư phạm được duy trì xanh, sạch, đẹp và an toàn, góp phần tạo không gian học tập tích cực cho học sinh. Các tổ chức đoàn thể trong trường như Chi bộ Đảng, Công đoàn, Chi đoàn Thanh niên, Liên đội Thiếu niên Tiền phong Việt Nam đều duy trì thành tích vững mạnh qua nhiều năm.

Năm 2018, Trường Tiểu học Trung An được công nhận trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1, với định hướng phát triển lên mức độ 2 trong giai đoạn tiếp theo. Chi bộ Đảng nhà trường là lực lượng nòng cốt trong công tác chỉ đạo

và xây dựng môi trường giáo dục, gồm cán bộ đảng viên có năng lực quản lý và tinh thần trách nhiệm cao.

Qua tiếp cận các loại hồ sơ, báo cáo của Trường Tiểu học Trung An tỉnh Đồng Tháp đến kết thúc năm học 2024- 2025, tác giả có thể khái quát như sau:

Chương trình GDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Thực hiện đánh giá học sinh theo hướng động viên, khuyến khích, ghi nhận sự tiến bộ hằng ngày của từng học sinh, giúp học sinh cảm thấy tự tin và vui thích với các hoạt động học tập.

Kết quả đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh Trường Tiểu học Trung An tỉnh Đồng Tháp năm học 2024-2025:

Bảng 1.1 Đánh giá kết quả giáo dục học sinh (theo Thông tư số 27/2020/TT- BGDĐT)

Mức đánh giá	Tổng số học sinh	Tỷ lệ %
Hoàn thành xuất sắc	1094/ 1841	59,4%
Hoàn thành tốt	140/1841	7,6%
Hoàn thành	594/1841	33,0
Chưa hoàn thành	13/1841	0,7

Bảng 1.2 Kết quả về năng lực và phẩm chất của HS

Kết quả về năng lực học sinh:

Khối	Tổng HS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	351	255	72.6	84	23.9	12	3.4
2	350	237	67.7	112	32.0	1	0.3
3	400	375	93.8	25	6.3	0	0.0
4	349	254	72.8	95	27.2	0	0.0
5	391	321	82.1	70	17.9	0	0.0
Tổng	1841	1442	78.3	386	21.0	13	0.7

Kết quả về phẩm chất học sinh:

Khối	Tổng HS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	351	333	94.9	18	5.1	0	0.0
2	350	295	84.3	55	15.7	0	0.0
3	400	393	98.3	7	1.8	0	0.0
4	349	285	81.7	64	18.3	0	0.0
5	391	391	100.0	0	0.0	0	0.0
Tổng	1841	1697	92.2	144	7.8	0	0.0

Bảng 1.3 Số lượng và chất lượng CBQL và GV

TT	Tên trường	Số CBQL	Số GV	Đạt chuẩn Trình độ đào tạo	Xếp loại chuyên môn GV loại khá, giỏi
1	Trường Tiểu học Trung An tỉnh Đồng Tháp	03	71	62	19

(Nguồn: Tác giả khảo sát)

Nhận xét: Qua các bảng trên, tác giả có nhận xét Trường Tiểu học Trung An là một trong những cơ sở giáo dục tiêu biểu, giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tại xã Trung An, địa bàn ven thành phố Mỹ Tho. Trong bối cảnh kinh tế địa phương chủ yếu dựa vào nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và lực lượng lao động tại các khu công nghiệp lân cận, nhà trường có đóng góp thiết thực trong việc nâng cao trình độ dân trí và phát triển nguồn nhân lực tại chỗ.

Nhà trường đã tích cực triển khai đồng bộ nhiều hoạt động GD kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo, cũng như các hoạt động ngoài giờ lên lớp với hình thức phong phú nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện cho HS. Tuy vậy, kết quả khảo sát thực tế và phản hồi từ GV cho thấy công tác GD KNGT vẫn còn một số hạn chế. Nổi bật là sự thiếu thống nhất và đồng bộ trong cách thức tổ chức giữa các lớp; một số GV vẫn gặp khó khăn trong việc tích hợp nội dung KNGT vào môn học chính khóa; ngoài ra, sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng chưa thật sự chặt chẽ, hiệu quả.

Những hạn chế này đặt ra yêu cầu cấp thiết cần nghiên cứu thực trạng quản lý và tổ chức hoạt động GD KNGT một cách toàn diện, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp với điều kiện đặc thù của nhà trường và địa phương, đồng thời gắn với định hướng đổi mới giáo dục hiện nay.

2.2. Đề xuất biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh tại Trường Tiểu học Trung An, tỉnh Đồng Tháp

2.2.1 Biện pháp 1: Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh ở Trường Tiểu học Trung An tỉnh Đồng Tháp

Trong bối cảnh toàn ngành đang triển khai đổi mới căn bản và toàn diện GD, việc bồi dưỡng nhận thức cho CBQL và GV về vai trò, ý nghĩa cũng như phương pháp quản lý hoạt động GD KNGT trở thành yêu cầu tất yếu. Đây là cơ sở để bảo đảm sự đồng bộ trong quá trình thực thi các chủ trương của Chương trình GD phổ thông 2018, đồng thời nâng cao hiệu quả thực tiễn của hoạt động giáo dục.

Biện pháp này nhằm đạt được các mục tiêu chủ yếu sau:

Giúp CBQL và GV hiểu rõ vị trí, vai trò then chốt của KNGT trong việc hình thành nhân cách, phát triển phẩm chất và năng lực toàn diện cho HS tiểu học.

Tăng cường tinh thần trách nhiệm, khơi dậy tính chủ động, sáng tạo của đội ngũ trong công tác quản lý, tổ chức cũng như trong việc tích hợp nội dung GD KNGT vào các hoạt động dạy học và ngoại khóa.

Xây dựng sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn trường, từ đó hình thành môi trường GD tích cực, hỗ trợ HS phát triển KNGT một cách lâu dài và phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện đại.

2.2.2. Biện pháp 2: Xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh tiểu học ở Trường Tiểu học Trung An tỉnh Đồng Tháp

Việc xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động GD KNGT giữ vai trò then chốt trong tổ chức thực hiện hiệu quả công tác giáo dục kỹ năng sống nói chung và KNGT nói riêng tại các cơ sở giáo dục tiểu học. Biện pháp này nhằm hiện thực hóa các định hướng chiến lược của nhà trường bằng một hệ thống kế hoạch cụ thể, khả thi và được giám sát chặt chẽ.

Mục tiêu cụ thể của biện pháp bao gồm:

Cụ thể hóa các định hướng về GD KNGT thành kế hoạch hành động phù hợp với điều kiện thực tiễn của Trường Tiểu học Trung An;

Đảm bảo sự thống nhất trong công tác tổ chức, phân công, điều hành và đánh giá giữa các lực lượng tham gia quản lý và tổ chức GD KNGT;

Làm căn cứ để kiểm tra, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện, từ đó có điều chỉnh kịp thời và phù hợp trong quá trình triển khai.

Nội dung cốt lõi của biện pháp xây dựng kế hoạch quản lý bao gồm:

Tích hợp HĐ GDKNGT trong kế hoạch giáo dục chung năm học/tổ chuyên môn của nhà trường;

Lập kế hoạch HĐ GDKNGT riêng cho HS tiểu học của Tổ khối chuyên môn;

Lập kế hoạch HD GDKNGT cho HS tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường;

Lập kế hoạch HD GDKNGT cho HS được cập nhật, điều chỉnh linh hoạt, hợp lý...

Chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch GD KNGT theo từng khối lớp, phù hợp với kế hoạch giáo dục tổng thể của nhà trường.

Tổ chức các buổi tập huấn chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn cho đội ngũ giáo viên nhằm nâng cao nhận thức và năng lực tổ chức hoạt động GD KNGT cho HS.

Khuyến khích và hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy, áp dụng linh hoạt các kỹ thuật tích cực như thảo luận nhóm, đóng vai, học tập tình huống, trò chơi giáo dục để GD KNGT cho HS.

Ứng dụng các công cụ đánh giá năng lực học sinh, bao gồm bảng tiêu chí đánh giá kỹ năng lắng nghe, nói, trình bày, diễn đạt, quan hệ, hợp tác, tiếp xúc và phản hồi.

2.2.3. Biện pháp 3: Tổ chức huy động các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh ở Trường Tiểu học Trung An tỉnh Đồng Tháp

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp (KNGT) cho học sinh tiểu học đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ giữa nhà trường, gia đình và xã hội, nhằm xây dựng một môi trường giáo dục toàn diện, liên tục và gắn kết. Biện pháp huy động các lực lượng tham gia được định hướng nhằm khai thác sức mạnh tổng hợp từ cán bộ quản lý, giáo viên, phụ huynh và các tổ chức xã hội, tạo mạng lưới hỗ trợ toàn diện giúp học sinh phát triển KNGT. Đồng thời, sự phối hợp này bảo đảm tính kế thừa, đa chiều, giúp học sinh rèn luyện và vận dụng KNGT trong cả học tập và đời sống thực tiễn.

Một nội dung trọng tâm là huy động lực lượng trong và ngoài nhà trường, hình thành Ban hoặc Tổ giáo dục KNGT để tham mưu, điều phối hoạt động. Việc ban hành các quy định rõ ràng về nhiệm vụ, quyền hạn của từng lực lượng tham gia sẽ bảo đảm sự thống nhất, minh bạch và trách nhiệm trong triển khai. Ban phụ trách giữ vai trò xây dựng kế hoạch tổng thể, thiết lập quy chế, giám sát và kịp thời điều chỉnh.

Cách thực hiện biện pháp bao gồm: xây dựng kế hoạch phối hợp với mục tiêu, nội dung và phân công cụ thể; tổ chức hội nghị, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức về KNGT; triển khai hoạt động phong phú như thảo luận nhóm, đóng vai, tham quan, trải nghiệm, diễn đàn học sinh, ngày hội STEM và kỹ năng sống. Bên cạnh đó, việc tạo nhóm chia sẻ thông tin qua sổ liên lạc điện tử,

mạng xã hội hoặc họp phụ huynh sẽ tăng cường kết nối. Ngoài ra, lồng ghép giáo dục KNGT vào các sự kiện truyền thông của trường cũng là cách huy động tự nhiên và hiệu quả sự tham gia của nhiều lực lượng xã hội.

2.2.4. Biện pháp 4: Chỉ đạo triển khai kế hoạch quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh ở Trường Tiểu học Trung An tỉnh Đồng Tháp

Biện pháp này hướng tới mục tiêu đảm bảo việc tổ chức và vận hành kế hoạch GD KNGT được thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu quả. Đây là khâu then chốt trong chuỗi quy trình quản lý, đóng vai trò kết nối giữa tư duy chiến lược của người quản lý với hoạt động sư phạm thực tiễn của đội ngũ giáo viên và các lực lượng tham gia giáo dục.

Cụ thể, mục tiêu của biện pháp gồm:

Đảm bảo tính khả thi và hiệu lực triển khai của kế hoạch GD KNGT trong toàn trường;

Thống nhất trong chỉ đạo chuyên môn, tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình thực hiện kế hoạch;

Tạo cơ chế giám sát, đánh giá liên tục, từ đó có những điều chỉnh phù hợp với đặc điểm thực tiễn của học sinh tiểu học tại địa phương.

Nội dung chính của biện pháp chỉ đạo triển khai gồm:

Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch GD KNGT theo từng khối lớp, phù hợp với kế hoạch giáo dục tổng thể của nhà trường;

Chỉ đạo tổ chức các buổi tập huấn chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn cho đội ngũ giáo viên nhằm nâng cao nhận thức và năng lực tổ chức hoạt động GD KNGT cho HS;

Chỉ đạo khuyến khích và hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy, áp dụng linh hoạt các kỹ thuật tích cực như thảo luận nhóm, đóng vai, học tập tình huống, trò chơi giáo dục để GD KNGT cho HS. Theo đó:

Phổ biến kế hoạch đến toàn thể đội ngũ và các lực lượng liên quan: Đây là bước quan trọng nhằm giúp toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và các tổ chức đoàn thể hiểu rõ vai trò, nhiệm vụ của mình trong việc thực hiện kế hoạch.

Tổ chức triển khai các nội dung cụ thể trong kế hoạch: Bao gồm tổ chức dạy học lồng ghép KNGT trong môn học; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ; tổ chức các buổi tập huấn nâng cao năng lực sư phạm kỹ năng sống cho giáo viên.

Thực hiện cơ chế báo cáo và phản hồi định kỳ: Theo tuần, tháng và học kỳ, các tổ chuyên môn, giáo viên và các bộ phận liên quan sẽ nộp báo cáo

hoạt động. Ban chỉ đạo sẽ tổ chức các cuộc họp sơ kết để đánh giá tiến độ và hiệu quả triển khai.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, điều chỉnh kế hoạch: Căn cứ trên kết quả đánh giá định kỳ, Ban chỉ đạo có thể bổ sung hoặc điều chỉnh nội dung hoạt động, phân bổ lại nguồn lực hoặc định hướng triển khai phù hợp với đặc thù từng khối lớp.

2.2.5. Biện pháp 5: Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh ở Trường Tiểu học Trung An tỉnh Đồng Tháp

Hoạt động kiểm tra, đánh giá GD KNGT là khâu cuối cùng trong chu trình quản lý, giữ vai trò quan trọng trong việc khuyến khích, điều chỉnh và nâng cao hiệu quả tổ chức GD KNGT cho HS. Mục đích của công tác này không chỉ dừng lại ở việc đo lường kết quả, mà còn nhằm xác định mức độ phù hợp giữa mục tiêu, yêu cầu của kế hoạch giáo dục với thực tiễn triển khai.

Việc kiểm tra, đánh giá cần được tiến hành trên cơ sở xác định rõ ràng mục tiêu và yêu cầu của từng giai đoạn, gắn với kế hoạch năm học hoặc học kỳ của nhà trường. Mỗi đợt kiểm tra phải đảm bảo phản ánh được tiến trình thực hiện, đồng thời phát hiện kịp thời những hạn chế để có biện pháp điều chỉnh phù hợp.

Quá trình kiểm tra, đánh giá cần có kế hoạch cụ thể, được lồng ghép hợp lý vào chương trình hoạt động chung của nhà trường, bảo đảm không gây ảnh hưởng hay làm gián đoạn việc thực hiện các nhiệm vụ của năm học. Như đã phân tích ở phần cơ sở lý luận và thực trạng (Chương 1), kiểm tra phải được coi là một hoạt động thường xuyên, có tính hệ thống, nhằm vừa giám sát vừa hỗ trợ quá trình GD KNGT cho HS diễn ra hiệu quả, đúng hướng.

Trong quá trình tổ chức kiểm tra và đánh giá hoạt động GD KNGT tại Trường Tiểu học Trung An, thành phố Mỹ Tho, công tác này cần được tiến hành một cách toàn diện, có hệ thống và gắn liền với thực tiễn giảng dạy. Các nội dung trọng tâm bao gồm:

Đánh giá tính đầy đủ và tính khả thi của kế hoạch GD KNGT ở từng lớp, từng khối, đảm bảo sự thống nhất với kế hoạch chung của nhà trường.

Quan sát và dự giờ các tiết học, chuyên đề tích hợp nhằm kiểm chứng mức độ thực hiện nội dung GD KNGT trong giảng dạy, đồng thời đánh giá hiệu quả hình thành kỹ năng của HS.

Thu thập dữ liệu định tính và định lượng thông qua khảo sát, phỏng vấn HS, GV và phụ huynh, qua đó nắm bắt cảm nhận, mức độ thay đổi hành vi và tác động thực tiễn của hoạt động GD KNGT.

Ứng dụng bộ công cụ đánh giá năng lực HS theo các tiêu chí cụ thể như: kỹ năng lắng nghe, trình bày, diễn đạt, hợp tác, xây dựng mối quan hệ và phản hồi trong giao tiếp.

Xây dựng hệ thống tiêu chí kiểm tra – đánh giá thống nhất; hướng dẫn GV nắm vững và áp dụng các tiêu chí này. Đồng thời, kết quả đánh giá HS cũng là căn cứ để đánh giá mức độ hiệu quả trong hoạt động giảng dạy của GV.

III. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy những chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động của đội ngũ lãnh đạo và giáo viên Trường Tiểu học Trung An tỉnh Đồng Tháp về giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh; bản thân học sinh cũng có nhiều tiến bộ trong giao tiếp. Để phát huy ưu điểm và khắc phục hạn chế, tác giả đã đề xuất 5 biện pháp quản lý; mỗi biện pháp có ý nghĩa và phạm vi tác động riêng, song đều có tính hệ thống và tính liên kết, bổ trợ lẫn nhau, từ đó tạo nên cơ chế quản lý đa chiều, đảm bảo tính hiệu quả và khả thi khi áp dụng. Việc tổ chức thực hiện đồng bộ các biện pháp không chỉ góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tại cơ sở, mà còn có thể trở thành mô hình tham khảo, kinh nghiệm triển khai cho các trường tiểu học khác trong khu vực có điều kiện tương đồng. Các biện pháp này, thông qua khảo nghiệm thực tế, đều thể hiện tính cần thiết và khả năng áp dụng cao, phù hợp với điều kiện của một trường tiểu học khu vực bán đô thị, đồng thời có thể nhân rộng sang những cơ sở giáo dục khác có hoàn cảnh tương tự.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật số 43/2019/QH14 của Quốc hội: Luật Giáo dục 2019
2. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị trung ương 8 khóa XI Ban chấp hành trung ương (2013) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo...
3. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020, Ban hành Điều lệ trường tiểu học.
5. Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.